

**TUẦN 25**

Thứ hai ngày 29 tháng 2 năm 20...

**Toán**

**KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA HỌC KÌ II**

**I Mục tiêu+Kiểm tra HS về:**

- Tỉ số phần trăm và giải các bài toán có liên quan đến tỉ số phần trăm.
- Đọc và phân tích thông tin từ biểu đồ hình quạt.
- Nhận dạng, tính diện tích và thể tích một số hình đã học.

**II. Đồ dùng dạy học:** Đề kiểm tra.

**III. Các hoạt động dạy học:**

	Giáo viên	Học sinh
<b>1. Bài cũ</b>	-KT sự chuẩn bị của học sinh.	
<b>2. Bài mới</b>	- Giáo viên nêu yêu cầu giờ học và quy định khi kiểm tra.	- Học sinh nhận đề.
<b>:GTB:</b>	- Giáo viên phát đề cho học sinh.	-HS làm bài.

Đề bài:

**Phần I:** Mỗi bài tập dưới đây có kèm theo một số câu trả lời A, B, C, D (là đáp số kết quả tính ...)

Hãy khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

Bài 1: Một lớp học có 18 nữ và 12 nam. Tìm tỉ số phần trăm của số học sinh của cả lớp.

- A. 18%      B. 30%      C. 40%      D. 60%

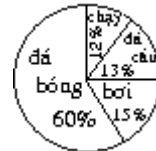
Bài 2: Biết 25% của một số là 10. Hỏi số đó bằng bao nhiêu?

- A. 10      B. 20      C. 30      D. 40

Bài 3: Kết quả điều tra về ý thích đối với một số môn thể thao của 100 học sinh lớp 5 được thể hiện trên biểu đồ hình quạt bên.

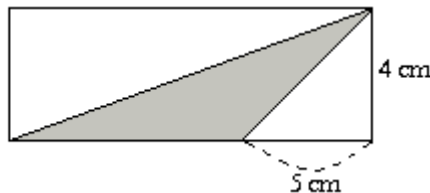
Trong 100 học sinh đó, số học sinh thích bơi là:

- A. 12 học sinh      C. 15 học sinh  
B. 13 học sinh      D. 60 học sinh.



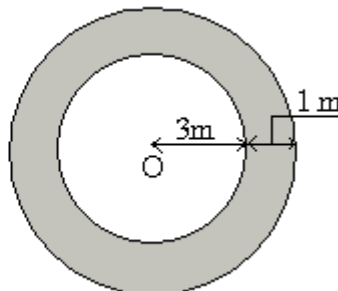
Bài 4: Diện tích của phần đã tô đậm trong hình chữ nhật dưới đây là:

- A. 14 cm<sup>2</sup>  
B. 20 cm<sup>2</sup>  
C. 24 cm<sup>2</sup>  
D. 34 cm<sup>2</sup>



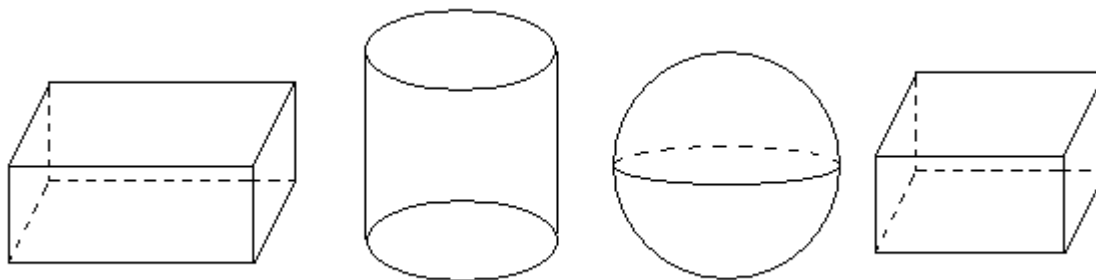
Bài 5: Diện tích của phần đã tô đậm trong hình dưới đây là:

- A. 6,28 m<sup>2</sup>  
B. 12,56 m<sup>2</sup>  
C. 21,98 m<sup>2</sup>  
D. 50m24 m<sup>2</sup>



**Phần II:**

Bài 1: Viết tên của mỗi hình sau vào chỗ chấm:



Bài 2: Giải bài toán.

Một phòng học dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 10 m, chiều rộng 5,5 m, chiều cao 3,8 m. Nếu mỗi người làm việc trong phòng đó đều cần có 6 m<sup>3</sup> không khí thì có thể có nhiều nhất bao nhiêu học sinh học trong phòng đó, biết rằng lớp học chỉ có 1 giáo viên và thể tích đồ đạc trong phòng chiếm 3m<sup>3</sup>.

**\* Hướng dẫn đánh giá:**

Phần I: Bài 1: khoanh vào D

Bài 2: khoanh vào D

Bài 3: khoanh vào C

Bài 4: khoanh vào A

Bài 5: khoanh vào C

<b>3. Cũng cố, dặn dò:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên quan sát.</li> <li>- Học sinh làm bài.</li> <li>- GV thu bài.</li> <li>- Nhận xét giờ. Dặn HS chuẩn bị bài.</li> </ul>
----------------------------	---

Rút kinh nghiệm :

**Tập đọc  
PHONG CẢNH ĐỀN HÙNG**

**I. Mục tiêu**

- HS đọc trôi chảy, diễn cảm toàn bài; giọng đọc trang trọng tha thiết.
- HS hiểu ý nghĩa bài đọc:Ca ngợi vẻ đẹp tráng lệ của đền Hùng và vùng đất tổ, đồng thời bày tỏ niềm thành kính thiêng liêng của mỗi con người đối với tổ tiên.

**II. Đồ dùng dạy học :** Tranh minh họa

**III. Các hoạt động dạy- học**

	Giáo viên	Học sinh
<b>1. Bài cũ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc và nêu ND bài “ Hộp thư mật”</li> <li>- GV nhận xét, rút kinh nghiệm chung.</li> </ul>	- HS đọc
<b>2. Bài mới :</b>	+ YC HS nêu cách chia bài thành	+ 1 HS đọc toàn bộ ND bài

<p><b>GTB</b> - HD HS luyện đọc</p> <p>- HD HS tìm hiểu nội dung:</p> <p>- HD HS luyện đọc diễn cảm:</p> <p><b>3.Củng cố- dẫn dò :</b></p>	<p>3 đoạn - GV chốt lại từng đoạn đúng theo YC. - GV đọc mẫu toàn bài.</p> <p>+ Bài văn viết về cảnh vật gì, ở nơi nào?</p> <p>+Hãy kể những điều em biết về các vua Hùng? +Tìm những từ miêu tả cảnh đẹp của thiên nhiên nơi đền Hùng?</p> <p>+Bài văn đã gợi cho em nhớ đến những truyền thuyết về sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc. Em hãy kể tên các truyền thuyết đó? +Em hiểu câu ca dao sau như thế nào: Dù ai đi ngược về xuôi Nhớ ngày giỗ Tổ mùng mười tháng ba. - YC một tập hs đọc nối tiếp cả bài. - GV HD mẫu cách đọc diễn cảm đoạn: “Lăng của vua Hùng ....xanh mát” - 1 vài hs đọc trước lớp, gv sửa luôn cách đọc cho hs. - HS đọc diễn cảm trong nhóm. - Thi đọc diễn cảm trước lớp: GV gọi đại diện mỗi nhóm một em lên thi đọc - GV YC hs nêu lại nd của bài . - GV nhận xét tiết học.</p>	<p>đọc + HS đọc nối tiếp . Nối tiếp lần 1 . Nối tiếp lần 2 (Kết hợp giải nghĩa từ: nam quốc sơn hà, hoành phi, Ngã ba Hạc, ngọc phả, đất tổ, chi. + HS đọc trong nhóm đôi + 1 HS đọc toàn bộ bài +Bài văn tả cảnh đền Hùng, cảnh thiên nhiên ở vùng núi Nghĩa Lĩnh, huyện Tam Đảo, tỉnh Phú Thọ... +Là những người lập nước Văn Lang..... +Có những khóm hải đường đâm bông rực đỏ, những cánh bướm rập rờn bay lượn; bên trái là đỉnh Ba Vì cao vòi vọi.... +Sơn tinh thủy tinh ...</p> <p>- HS ngợi ca truyền thống tốt đẹp của dân tộc : thủy chung, luôn luôn nhớ về cội nguồn..</p> <p>- HS nhận xét cách đọc cho nhau, Gv lưu ý thêm. - HS tự phát hiện cách ngắt nghỉ và cách nhấn giọng trong đoạn này. - HS đọc diễn cảm trong nhóm. - HS đưa ra ý kiến nhận xét và bình chọn những bạn đọc tốt nhất.</p>
--	--	--

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

**Đạo đức**  
**THỰC HÀNH GIỮA HỌC KÌ II**

**I Mục tiêu :** - Học xong bài này HS biết:

+Củng cố kiến thức về các bài đã học trong học kì II.

+Học sinh vận dụng được kiến thức để giải bài tập.

**II Đồ dùng dạy học.** - Sách GK.

**III Các hoạt động dạy học**

	Giáo viên	Học sinh
<b>1. Bài cũ</b>	.Kiểm tra sự chuẩn bị của hs.	
<b>2.Bài mới :</b> <b>GTB</b> <i>HD 1:Xử lí tình huống bài tập 2.</i>	- GV chia nhóm HS . - GV cho HS thảo luận câu hỏi:  - GV cho đại diện HS trình bày. - GV kết luận: <i>HD 2:Bày tỏ ý kiến:</i>	+HS đọc nội dung bài tập. a. Nên vận động các bạn tham gia kí tên ủng hộ các nạn nhân chất độc màu da cam. b.Nên đăng kí tham gia sinh hoạt hè tại nhà văn hoá của phường. c. Nên bàn với gia đình chuẩn bị sách, đồ dùng học tập, quần áo ủng hộ trẻ em vùng bị lũ lụt. +HS trình bày +UBND xã(phường) giải quyết nhiều công việc quan trọng đối với người dân ở địa phương. Vì vậy, mỗi người dân đều phải tôn trọng và giúp đỡ Ủy ban hoàn thành công việc.
<b>3.Củng cố-dặn dò :</b>	- GV nhận xét giờ. - Dặn HS chuẩn bị bài thực hành.	

*Rút kinh nghiệm giờ dạy:*

**Toán**  
**LUYỆN TẬP CHUNG**

**I.Mục tiêu.**

- HS nắm vững cách tính thể tích hình hộp chữ nhật, hình lập phương, tỉ số phần trăm

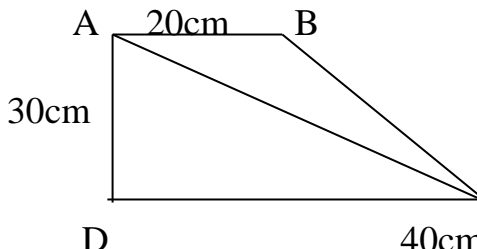
- Vận dụng để giải được bài toán liên quan.

- Rèn kĩ năng trình bày bài.

- Giúp HS có ý thức học tốt.

**II. Các hoạt động dạy học.**

Giáo viên	Học sinh
-----------	----------

<p><b>1. Bài cũ</b>  <b>2. Bài mới :</b>  <b>GTB</b>  <b>Hoạt động 1 :</b> Ôn cách tính thể tích hình lập phương, hình hộp chữ nhật.  <b>Hoạt động 2 :</b> Thực hành</p>	<p>- HS nêu cách tính thể tích hình hộp chữ nhật, hình lập phương.          - HS lên bảng ghi công thức tính?</p> <p><b>Bài tập1:</b> Khoanh vào phương án đúng:          a) Viết phân số tối giản vào chỗ chấm:  <math>40\text{dm}^3 = \dots\text{m}^3</math></p> <p>A) <math>\frac{1}{50}</math>                      B) <math>\frac{4}{25}</math>          C) <math>\frac{4}{50}</math>                      D) <math>\frac{1}{25}</math></p> <p><b>Bài tập 2:</b> Thể tích của một hình lập phương bé là <math>125\text{cm}^3</math> và bằng <math>\frac{5}{8}</math> thể tích của hình lập phương lớn.          a) Thể tích của hình lập phương lớn bằng bao nhiêu <math>\text{cm}^3</math>?          b) Hỏi thể tích của hình lập phương lớn bằng bao nhiêu phần trăm thể tích của một hình lập phương bé?</p> <p><b>Bài tập3:</b>          Cho hình thang vuông ABCD có AB là 20cm, AD là 30cm, DC là 40cm. Nối A với C ta được 2 tam giác ABC và ADC.          a) Tính diện tích mỗi tam giác?          b) Tính tỉ số phần trăm của diện tích tam giác ABC với tam giác ADC?</p> <div style="text-align: center;">  </div>	<p>- HS trình bày.  <math>V = a \times b \times c</math>  <math>V = a \times a \times a</math></p> <p><b>Lời giải :</b> Khoanh vào D</p> <p><b>Lời giải:</b>          Thể tích của hình lập phương lớn là:  <math>125 : \frac{5}{8} = 200 (\text{cm}^3)</math>          Thể tích của hình lập phương lớn so với thể tích của hình lập phương bé là:  <math>200 : 125 = 1,6 = 160\%</math>          Đáp số: <math>200 \text{ cm}^3</math> ; <math>160\%</math></p> <p><b>Lời giải:</b>          Diện tích tam giác ADC là:  <math>40 \times 30 : 2 = 600 (\text{cm}^2)</math>          Diện tích tam giác ABC là:  <math>20 \times 30 : 2 = 300 (\text{cm}^2)</math>          Tỉ số phần trăm của diện tích tam giác ABC với tam giác ADC là:  <math>300 : 600 = 0,5 = 50\%</math>          Đáp số: <math>600 \text{ cm}^2</math> ; <math>50\%</math></p> <p>- HS chuẩn bị bài sau.</p>
--	---	--

**3.Củng cố-  
dặn dò :** - GV nhận xét giờ học và dặn HS chuẩn bị bài sau.

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

.....

**Thứ ba ngày 1 tháng 3 năm 20...**

**Địa lý  
CHÂU PHI**

**I Mục tiêu.** Học xong bài này:

+ Dựa vào bản đồ, lược đồ để nhận biết, mô tả được vị trí địa lí, giới hạn của châu phi.

+Nắm được đặc điểm về vị trí địa lí, đặc điểm tự nhiên của châu Phi.

+ Thấy được mối quan hệ giữa vị trí địa lí với khí hậu, giữa khí hậu với thực vật, động vật của châu Phi.

**II-Đồ dùng dạy học**

-Bản đồ thế giới ,bản đồ tự nhiên châu Phi

**III-Các hoạt động dạy học**

	Giáo viên	Học sinh
<p><b>1. Bài cũ</b></p> <p><b>2.Bài mới :</b></p> <p><b>GTB</b></p> <p><b>HĐ 1: Vị trí địa lý, giới hạn</b></p> <p><b>HĐ 2: Đặc điểm tự nhiên.</b></p>	<p>- KT nội dung bài trước.</p> <p>- GV cho HS làm bài tập và gọi HS chữa bài</p> <p>-GV chốt lại: Châu Phi nằm cân xứng hai bên đường xích đạo, đại bộ phận lãnh thổ nằm giữa hai bên đường chí tuyến.Châu Phi có diện tích đứng thứ ba trên thế giới và sau châu á, châu Mĩ.</p> <p>-GV cho HS quan sát hình 1 sgk và thảo luận nhóm đôi .</p> <p>-GV cho đại diện nhóm trình bày.GV chốt lại châu Phi có địa hình tương đối cao, được coi như là cao nguyên khổng lồ. Khí hậu nóng khô bậc nhất thế giới. Châu Phi có những quang cảnh tự nhiên: rừng rậm nhiệt đới, rừng thưa và rừng sa- van, hoang mạc.</p> <p>- GV giới thiệu thêm cho HS biết thêm về những vùng hoang mạc của châu Phi, và một số động vật</p>	<p>+HS làm bài tập và gọi HS chữa bài</p> <p>- Châu Âu nằm ở phía tây châu á, ba phía giáp biển và đại dương, phần lớn lãnh thổ châu Âu nằm ở đới khí hậu ôn hoà.Châu Âu có diện tích đứng thứ năm trong số các châu lục và gần bằng 1/4 diện tích châu á.</p> <p>+HS quan sát hình 1 sgk và thảo luận nhóm đôi .</p> <p>- Châu Âu có những đồng bằng lớn trải từ tây Âu qua trung Âu sang đôngÂu... các dãy núi nối tiếp nhau ở phía nam , phía bắc; dãy U- ran là ranh giới của châu Âu với châu á ở phía đông: châu Âu nằm ở đới khí hậu ôn hoà, có rừng lá kim và rừng lá rộng.Mùa đông, gần hết lãnh thổ châu Âu phủ tuyết trắng.</p>

<b>3. Cũng cố- dặn dò :</b>	sống ở đó. -GV cho HS đọc ghi nhớ -Nhận xét giờ -Dặn HS chuẩn bị bài sau	+ HS đọc ghi nhớ
---------------------------------	---	------------------

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

**Toán**  
**BẢNG ĐƠN VỊ ĐO THỜI GIAN**

**I Mục tiêu** \* Giúp HS:

- Củng cố ôn tập về các đơn vị đo thời gian đã học và mối quan hệ giữa chúng.
- Biết quan hệ giữa thế kỉ và năm, năm và tháng, năm và ngày, số ngày trong các tháng, ngày và giờ, giờ và phút, phút và giây.

**II. Đồ dùng dạy học** : - SGK, vở bài tập.

**III. Các hoạt động dạy học**

	Giáo viên	Học sinh
<p><b>1. Bài cũ</b> <b>2. Bài mới :</b> <b>GTB</b> <b>HD</b> <b>I:</b> Hướng dẫn ôn tập về các đơn vị đo thời gian</p>	<p>a) Các đơn vị đo thời gian                      - Hãy kể tên các đơn vị đo thời gian mà các em đã được học?                      - Biết năm 2000 là năm nhuận, vậy năm nhuận tiếp theo là năm nào?                      - Kể tên 3 năm nhuận tiếp theo của năm 2004?                      - Em có nhận xét gì về số chỉ các năm nhuận?                      - Em hãy kể tên các tháng trong năm?                      Em hãy nêu số ngày của các tháng?</p> <p>b) Ví dụ về đổi đơn vị đo thời gian                      - GV treo bảng phụ và cho HS làm bài</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nối tiếp nhau kể cho đến khi đủ các đơn vị đo thời gian đã học.</li> <li>- HS lên bảng chữa bài</li> <li>- Năm nhuận tiếp theo là năm 2004</li> <li>- Đó là các năm 2008, 2012, 20...                          -Số chỉ các năm nhuận là số chia hết cho 4.</li> <li>- Các tháng trong năm là: Tháng một, tháng hai, tháng ba, tháng tư, tháng năm, tháng sáu, tháng bảy, tháng tám, tháng chín, tháng mười, tháng mười một, tháng mười hai.</li> <li>- HS đọc nội dung bài tập, và lên bảng chữa bài.</li> <li>- HS nhận xét và nêu lại cách đổi.</li> </ul>
<p><b>HD 2: HD làm bài tập</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* bài 1.</li> <li>- GV cho HS nối tiếp đọc bài làm.</li> <li>- GV nhận xét bài làm của HS.</li> <li>* bài 2.</li> <li>- GV bài toán yêu cầu chúng ta làm gì?</li> <li>- GV nhận xét chữa.</li> <li>* bài 3, sau đó cho 1 HS lên bảng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc yêu cầu bài toán.</li> <li>- HS nêu kết quả.</li> <li>- Bài tập yêu cầu đổi các đơn vị đo thời gian.</li> <li>- 2 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài tập vào vở.</li> <li>- HS chữa bài vào vở.</li> </ul>

<b>3.Củng cố- dặn dò :</b>	làm bài. - GV nhận xét tiết học. - GV dặn HS chuẩn bị bài sau.	- HS cả lớp làm bài vào vở.
--------------------------------	--	-----------------------------

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

.....

## Kể chuyện VÌ MUÔN DÂN

### I. Mục tiêu

1.Rèn kỹ năng nói:HS kể được từng đoạn và toàn bộ câu chuyện *Vì muôn dân*  
- *Hiểu ý nghĩa* câu chuyện: Ca ngợi Trần Hưng Đạo đã vì đại nghĩa mà xoá bỏ hiềm khích cá nhân với Trần Quang Khải để tạo nên khối đại đoàn kết chống giặc.

2.Rèn kỹ năng nghe:

- Chăm chú nghe thầy cô KC. Theo dõi bạn KC, nhận xét đúng lời kể của bạn, kể tiếp được lời bạn.

**II. Đồ dùng dạy học**-Tranh minh hoạ câu chuyện.

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu**

	Giáo viên	Học sinh
<b>1. Bài cũ</b>	- HS kể lại một việc làm góp phần bảo vệ trật tự an ninh nơi thôn xóm... - Nhận xét, sửa chữa bổ sung và rút kinh nghiệm chung.	- YC 2 hs tiết trước chưa thi KC trước lớp lên kể lại...và nêu ý nghĩa c. chuyện vừa kể.
<b>2.Bài mới :</b> <b>GTB</b> <b>HD 1:</b> Gv kể chuyện(2 hoặc 3 lần)	- Gv kể lần 1, hs nghe. Gv viết lên bảng tên các nhân vật trong truyện:... Sau đó giúp hs hiểu từ khó ở phần chú thích. - GV kể lần 2, vừa kể vừa chỉ vào tranh minh hoạ treo trên bảng( hoặc YC hs nghe kết hợp nhìn tranh trong SGK) - GV kể lần 3( nếu cần)	- Một hs đọc đề bài. - HS nêu lại YC đề. - HS nối tiếp đọc các gợi ý trong SGK
<b>HD 2:</b> HD HS kể chuyện, trao đổi ý nghĩa c. chuyện.	* BT1. 1 hs đọc YC. - GV HD hs dựa vào tranh và trí nhớ hãy tìm cho mỗi tranh 1,2 câu thuyết minh. HS thảo luận nhóm 2. - HS phát biểu ý kiến. Cả lớp và GV nhận xét.  * BT2: 1hs đọc YC. - GV nhắc hs kể đúng cốt truyện, không cần lặp lại nguyên văn lời	- HS nối tiếp nêu tên + HS K.C trong nhóm . HS K.C theo cặp, trao đổi về ý nghĩa c. chuyện. . HS xung phong hoặc cử đại diện lên kể. - Thi KC trước lớp. . Kể toàn bộ câu chuyện. * Cả lớp nhận xét đánh giá, bạn theo tiêu chuẩn: +Nd truyện có hay không?



<p><b>3. Cùng cố- dẫn dò :</b></p>	<p>thầy cô; kể xong, trao đổi với bạn về ý nghĩa câu chuyện.</p> <p>- GV động viên hs về nhà KC cho người thân nghe, Gv nhận xét tiết học, dặn hs chuẩn bị cho tiết 26.</p>	<p>+Cách K.C thế nào? +Khả năng hiểu c.chuyện của người kể + Cả lớp bình chọn cho bạn k. c tự nhiên nhất, hấp dẫn nhất; bạn đặt câu hỏi thú vị nhất...</p>
--	---	--

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

Chiều

Khoa học

**ÔN TẬP : VẬT CHẤT VÀ NĂNG LƯỢNG**

**I- Mục tiêu** Giúp HS:

- Ôn tập và củng cố kiến thức về phần vật chất và năng lượng.
- Rèn kĩ năng quan sát, tự làm thí nghiệm.
- Rèn kĩ năng về bảo vệ môi trường, giữ gìn sức khỏe liên quan tới nội dung phần vật chất và năng lượng.
- Luông yêu thiên nhiên, có thái độ trân trọng các thành tựu khoa học, có lòng ham học hỏi, khám phá.

**II- Các hoạt động dạy- học**

	Giáo viên	Học sinh
<p><b>1. Bài cũ</b></p>	<p>- GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS</p>	
<p><b>2. Bài mới :</b> <b>GTB</b> <b>HĐ 1: Tính chất của một số vật liệu và sự biến đổi hoá học.</b>  <b>HĐ 2: Thảo luận về sử dụng an toàn, tiết kiệm chất đốt.</b></p>	<p>- GV nhận xét .</p> <p>- Ở phần vật chất và năng lượng em đã tìm hiểu về những vật liệu nào?</p> <p>- GV cho HS trình bày:</p> <p>- GV chốt lại:</p> <p>- GV cho HS làm bài tập.</p> <p><i>Quan sát và thảo luận</i></p> <p>- GV cho HS thảo luận nhóm.</p> <p>- GV cho HS trình bày.</p> <p>- GV cho HS thảo luận.</p> <p>- GV cho HS trình bày.</p>	<p>- HS nối tiếp trả lời: Sắt gang, thép, đồng, gang, nhôm, thủy tinh, cao su, xi măng, tơ sợi....</p> <p>- HS thảo luận: nhóm trưởng cho các bạn quan sát, nhận xét báo cáo.</p> <p>- HS đọc lại.</p> <p>+ ở thể khí: khí ga + ở thể lỏng: dầu, xăng. + ở thể rắn: củi, than...</p> <p>- Các chất đốt rắn: thường được sử dụng ở các vùng nông thôn: các loại củi, rơm, rạ.</p> <p>- Than đá, than bùn, than củi thường dùng trong công nghiệp.</p> <p>- Các chất đốt lỏng: Các loại dầu mỏ</p> <p>- Các chất khí: khí ga.</p> <p>- Sử dụng chất đốt hợp lí, tiết kiệm, an toàn.</p>

<p><b>3.Củng cố- dặn dò :</b></p>	<p>- GV cho HS đọc ghi nhớ - Dặn HS chuẩn bị bài sau.</p>	<p>- Không khai thác các loại chất đốt bừa bãi để tránh lãng phí, ảnh hưởng đến môi trường.</p>
---------------------------------------	---	---

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

**Chính tả ( Nghe- viết)**  
**AI LÀ THUY TỎ LOÀI NGƯỜI**

**I. Mục tiêu**

1. Nghe viết đúng chính tả bài Ai là thủy tổ loài người.
2. Ôn lại quy tắc viết hoa tên người, tên địa lí nước ngoài, làm đúng các bài tập.

**II. Đồ dùng dạy học**

Vở bài tập TV, vở chính tả.

**III. Các hoạt động dạy học:**

	Giáo viên	Học sinh
<p><b>1. Bài cũ</b> <b>2. Bài mới :</b> <b>GTB</b> <i>HD1: Hướng dẫn học sinh nghe viết:</i>  <i>HD2: Hướng dẫn làm bài tập chính tả.</i>  <b>3.Củng cố- dặn dò :</b></p>	<p>- Không KT.  - Giáo viên đọc toàn bài chính tả.  ? Bài chính tả nói điều gì?  - Giáo viên nhắc chú ý chữ viết hoa. - Giáo viên đọc chậm. - chữa bài, nhận xét. - Giáo viên nhắc lại quy tắc viết hoa.  - Nhận xét.  - Hệ thống bài. - Nhận xét giờ. - Chuẩn bị bài sau.</p>	<p>- Cả lớp theo dõi trong sgk. - 1 vài học sinh đọc lại thành tiếng bài chính tả: + Cho các em biết truyền thuyết của một số dân tộc trên thế giới về thủy tổ loài người và cách giải thích khoa học về vấn đề này. - Học sinh gấp sách lại viết bài. - Học sinh soát lỗi. - Đọc yêu cầu bài tập 2. - Suy nghĩ làm bài- dùng bút chì gạch dưới các tên riêng, giải thích (miệng) cách viết những tên riêng. - Học sinh nối tiếp phát biểu ý kiến. Các tên riêng là: Khổng Tử, Chu Văn Vương, Ngũ Đế, Chu, Cừ Phu, Khương Thái Công.</p>

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

**Tiếng việt**  
**LUYỆN TẬP VỀ VĂN TẢ ĐỒ VẬT.**

**I. Mục tiêu.**

- Củng cố cho học sinh về văn tả đồ vật.
- Rèn cho học sinh có tác phong làm việc khoa học.
- Giáo dục học sinh ý thức ham học bộ môn.

**II. Hoạt động dạy học :**

	Giáo viên	Học sinh
<b>1. Bài cũ</b>	Nêu dàn bài chung về văn tả người?	- HS trình bày.
<b>2. Bài mới : GTB</b>	<p>Đề bài: Hãy tả một đồ vật gắn bó với em.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS chép đề.</li> <li>- Cho HS xác định xem tả đồ vật gì?</li> <li>- Cho HS nêu đồ vật định tả.</li> <li>- Cho HS nhắc lại dàn bài văn tả đồ vật.</li> </ul> <p>a) Mở bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu đồ vật định tả (Có nó từ bao giờ? Lí do có nó?)</li> </ul> <p>b) Thân bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tả bao quát.</li> <li>- Tả chi tiết.</li> <li>- Tác dụng, sự gắn bó của em với đồ vật đó.</li> </ul> <p>c) Kết bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu cảm nghĩ của em.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2: Thực hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS làm bài.</li> <li>- GV giúp đỡ HS chậm.</li> <li>- Cho HS trình bày bài, HS khác nhận xét và bổ sung.</li> <li>- GV đánh giá, cho điểm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chép đề và đọc đề bài.</li> <li>- HS xác định xem tả đồ vật gì.</li> <li>- HS nêu đồ vật định tả.</li> <li>- HS nhắc lại dàn bài văn tả đồ vật.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm bài.</li> <li>- HS trình bày bài, HS khác nhận xét và bổ sung.</li> </ul> <p>HS lắng nghe và chuẩn bị bài sau.</p>
<b>3. Củng cố- dặn dò :</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét giờ học và nhắc HS chuẩn bị bài sau.</li> </ul>	

*Rút kinh nghiệm giờ dạy:*

.....

Thứ tư ngày 2 tháng 3 năm 20...

**Toán**  
**CỘNG SỐ ĐO THỜI GIAN**

**I Mục tiêu\*** Giúp HS:

- Biết cách cộng các số đo thời gian.
- Vận dụng phép cộng số đo thời gian để giải các bài toán liên quan.

**II. Các hoạt động dạy học**

	Giáo viên	Học sinh
<b>1. Bài cũ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho 2 HS làm bài tập</li> <li>- GV- HS nhận xét.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp theo dõi và nhận xét.</li> </ul>
<p><b>2. Bài mới :</b></p> <p><b>GTB</b></p> <p><b>HĐ</b></p> <p><i>1: Hướng dẫn thực hiện phép cộng các số đo thời gian.</i></p> <p><b>HĐ 2: Luyện tập thực hành</b></p>	<p>* Ví dụ 1:- GV treo bảng phụ và cho HS đọc .</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xe ô tô đi từ Hà Nội đến Thanh Hoá hết bao nhiêu lâu?</li> <li>- Xe tiếp tục đi từ Thanh Hoá đến Vinh hết bao nhiêu lâu?</li> <li>- Bài toán yêu cầu em tính gì?</li> </ul> <p>- Để tính được thời gian xe đi từ Hà Nội đến Vinh chúng ta làm phép tính gì?</p> <p>- Đó chính là phép cộng hai số đo thời gian. Các em cùng thảo luận cách tính.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS nêu cách tính.</li> <li>- GV nhận xét: Vậy 3 giờ 15 phút cộng 2 giờ 35 phút bằng bao nhiêu giờ, bao nhiêu phút?</li> <li>- GV cho HS trình bày bài toán.</li> </ul> <p>* Ví dụ 2</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS thực hiện tương tự Ví dụ 1.</li> </ul> <p>* Bài 1 : - GV cho HS đọc đề bài và nêu yêu cầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS tự làm bài.</li> <li>- GV cho HS nhận xét bài làm của bạn.</li> </ul> <p>* Bài 2 : ? Bài tập cho em biết những gì?</p> <p>? Bài toán yêu cầu em tính gì?</p> <p>? Làm thế nào để tính được thời gian Lâm đi từ nhà đến viện bảo</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 HS đọc đề bài.</li> <li>- Xe ô tô đi từ Hà Nội đến Thanh Hoá hết 3 giờ 15 phút.</li> <li>- Xe tiếp tục đi từ Thanh Hoá đến Vinh hết 2 giờ 35 phút.</li> <li>- Tính thời gian đi từ Hà Nội đến Vinh.</li> <li>- Để tính thời gian đi từ Hà Nội đến Vinh. Chúng ta phải thực hiện phép cộng: 3 giờ 15 phút + 2 giờ 35 phút.</li> <li>- HS thảo luận.</li> <li>- 3 giờ 15 phút + 2 giờ 35 phút = 5 giờ 50 phút</li> <li>- HS đọc bài toán.</li> <li>- HS bài tập yêu cầu chúng ta thực hiện phép cộng số đo thời gian.</li> <li>- HS lên bảng làm bài.</li> <li>- HS nhận xét bài làm của bạn.</li> <li>- Lâm đi từ nhà đến bến xe hết: 35 phút</li> <li>- Từ bến xe đến viện bảo tàng hết: 2 giờ 20 phút.</li> <li>- Thời gian Lâm đi từ nhà đến viện bảo tàng Lịch sử là:</li> </ul>

<p><b>3. Cũng cố- dẫn dò :</b></p>	<p>tàng? - GV gọi HS chữa bài. - GV cho HS nhắc lại cách chia số thập phân. - Dặn HS làm bài tập .</p>	<p>35phút + 2 giờ 20 phút = 2 giờ 55phút Đáp số: 2 giờ 55phút</p>
--	--	---

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

**Luyện từ và câu**  
**LIÊN KẾT CÁC CÂU TRONG BÀI BẰNG CÁCH LẬP TỪ NGỮ**

**I. Mục tiêu**

1. Hiểu thế nào là liên kết câu bằng cách lập từ ngữ.
2. Biết sử dụng cách lập từ ngữ để liên kết.

**II. Đồ dùng dạy học:** -Vở bài tập.

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu**

	Giáo viên	Học sinh
<p><b>1. Bài cũ</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS đọc bài làm số 4 của tiết L.T.V.C trước.</li> <li>- Nhận xét, sửa chữa bổ sung và rút kinh nghiệm chung.</li> </ul>	<p>+HS đọc bài làm số 4 của tiết L.T.V.C trước.</p>
<p><b>2. Bài mới :</b> <b>GTB</b> <b>HD 1: Phân nhận xét:</b></p>	<p><b>BT1: (giảm tải)</b> <b>BT2:</b> 1 hs đọc YC, cả lớp theo dõi SGK.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thử thay từ đèn ở câu thứ hai bằng một trong các từ nhà, chùa, trường, lớp và nhận xét kết quả.</li> <li>- HS trình bày câu trả lời. Các hs khác nhận xét cho bạn, GV bổ sung nếu cần.</li> <li>- GV chốt lại: Hai câu cùng nói về một đối tượng (ngôi đền). Từ đèn giúp ta nhận ra sự liên kết chặt chẽ về nội dung giữa hai câu trên. Nếu không có sự liên kết giữa các câu văn thì sẽ không tạo thành đoạn văn, bài văn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thảo luận nhóm 2 về YC của bài tập. Hoặc làm việc cá nhân.</li> <li>- HS trình bày câu trả lời. Các hs khác nhận xét cho bạn, +Hai câu cùng nói về một đối tượng (ngôi đền). Từ “đèn” giúp ta nhận ra sự liên kết chặt chẽ về nội dung giữa hai câu trên. Nếu không có sự liên kết giữa các câu văn thì sẽ không tạo thành đoạn văn, bài văn.</li> </ul>
<p><b>HD 2: Phân ghi nhớ</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2,3 hs đọc to phần ghi nhớ trong SGK.</li> <li>- GV YC hs học thuộc phần ghi nhớ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2,3 hs đọc to phần ghi nhớ trong SGK.</li> </ul>
<p><b>HD 3: Phân luyện tập</b></p>	<p><b>BT1:</b> 1 hs đọc YC , GV giúp hs hiểu rõ thêm YC. - HS làm bài. HS nối tiếp trình bày</p>	<p>+HS làm bài. HS nối tiếp trình bày bài làm. + Từ <b>trống đồng</b> và <b>Đông</b></p>

<p><b>3. Cùng cố- dẫn dò :</b></p>	<p>bài làm. - Nhận xét bổ sung . GV chốt lại ND đúng:</p> <p><b>BT2:</b> 1 hs đọc YC , GV giúp hs hiểu rõ thêm YC. - GV chốt lại ND đúng: ... <b>Thuyền</b> lưới mũi bằng. <b>Thuyền</b> già đôi mũi cong. <b>Thuyền</b> khu bốn buồm chữ nhật..... - Gv nhận xét tiết học, dặn hs học thuộc ghi nhớ, dặn hs chuẩn bị cho bài....</p>	<p><b>Son</b> được dùng lặp lại để liên kết câu. + Cụm từ <b>anh chiến sĩ</b> và <b>nét hoa văn</b> được dùng lặp lại để liên kết câu. - HS làm bài cá nhân hoặc trao đổi nhóm 2. - HS nối tiếp trình bày bài làm.</p>
--	---	--

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

### Tập đọc CỬA SÔNG

#### I. Mục tiêu

- HS đọc trôi chảy, diễn cảm bài thơ: giọng đọc nhẹ nhàng tha thiết tình cảm.
- Hiểu từ khó trong bài, HS hiểu ý nghĩa bài đọc: Qua hình ảnh cửa sông, tác giả ngợi ca tình cảm thủy chung, uống nước nhớ nguồn.

#### II. Đồ dùng dạy học : Tranh minh hoạ

#### III. Các hoạt động dạy- học

	Giáo viên	Học sinh
<p><b>1. Bài cũ</b></p>	<p>- HS đọc và nêu ND bài “ Phong cảnh đền Hùng” - GV nhận xét, rút kinh nghiệm</p>	<p>- HS đọc và nêu ND bài “Phong cảnh đền Hùng”</p>
<p><b>2. Bài mới</b> <b>HD 1:- HD</b> <i>HS luyện đọc</i></p>	<p>- GV đọc mẫu toàn bài.</p>	<p>+ 1 HS đọc toàn bộ ND bài đọc + HS nêu cách chia đoạn. + HS đọc nối tiếp . Nối tiếp lần 1 . Nối tiếp lần 2(Kết hợp giải nghĩa từ : + HS đọc trong nhóm đôi + 1 HS đọc toàn bộ bài</p>
<p><b>HD 2:- HD</b> <i>HS tìm hiểu nội dung:</i></p>	<p>+ Trong khổ thơ đầu tác giả đã dùng những từ ngữ nào để nói về nơi sông chảy ra biển? Cách giới thiệu ấy có gì hay? +Theo bài thơ, cửa sông là một địa điểm đặc biệt như thế nào?</p>	<p>+Là cửa nhưng không then, khoá...  +Là nơi những dòng sông gửi phù sa lại để bồi đắp bãi bờ, nơi nước ngọt chảy vào biển</p>

<p><b>HD 3:- HD HS luyện đọc diễn cảm:</b></p> <p><b>3. Cũng cố, dặn dò</b></p>	<p>+Phép nhân hoá ở khổ thơ cuối giúp tác giả nói lên điều gì về “tấm lòng” của cửa sông đối với cuội nguồn? +Cách sắp xếp các ý trong bài thơ có gì đặc biệt?</p> <p>-YC một tốp hs đọc nối tiếp cả bài.</p> <p>Gv lưu ý thêm. - GV HD mẫu cách đọc diễn cảm đoạn: Khổ 4-5 - 1 vài hs đọc trước lớp, gv sửa luôn cách đọc cho hs. - HS đọc diễn cảm trong nhóm. - GV khái quát những ND cơ bản và yêu cầu HS nêu ND chính của bài học. - GV nhận xét tiết học. - GV nhắc hs về nhà tự luyện đọc tiếp và chuẩn bị cho bài sau.</p>	<p>rộng... +Dù giáp mặt cùng biển rộng, Cửa sông chẳng dứt cội nguồn... +Sự đan xen giữa những câu thơ, khổ thơ tả cảnh cửa sông – nơi ra đi, nơi tiễn đưa và đồng thời cũng là nơi trở về.... +HS đọc nối tiếp cả bài. +HS nhận xét cách đọc cho nhau. - HS tự phát hiện cách ngắt nghỉ và cách nhấn giọng trong đoạn này. - HS đọc diễn cảm trong nhóm. - Thi đọc diễn cảm trước lớp. - HS đưa ra ý kiến nhận xét và bình chọn những bạn đọc tốt nhất.</p>
---	--	--

Rút kinh nghiệm :

### Kĩ thuật LẮP XE CHỖ HÀNG (T1)

**I . Mục đích yêu cầu:** HS cần phải:

- Biết chọn đúng và đủ các chi tiết lắp xe chõ hàng
- Lắp được xe đúng yêu cầu đúng quy định
- Yêu lao động. Yêu thích sản phẩm mình làm ra.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Một số mẫu xe
- Bộ đồ dùng kĩ thuật

**III . Các hoạt động dạy học.**

	Giáo viên	Học sinh
<b>1. Bài cũ</b>	- Nêu các bước chăm sóc gà + GV nhận xét	
<b>2. Bài mới</b> )Hoạt động 1: Quan sát-nhận xét	- GV đặt câu hỏi: - Để lắp được xe chõ hàng cần mấy bộ phận? Đó là những bộ	-Quan sát - Học sinh đọc đề bài. - HS nêu

<p>*)Hoạt động 2:Hướng dẫn thao tác kĩ thuật 3. <b>Củng cố, dặn dò.</b></p>	<p>phận nào? -Hướng dẫn chọn đúng chi tiết như sgk -Lắp từng bộ phận -Quan sát giúp đỡ các nhóm -Lắp xe chở hàng - Gv chọn và kết luận hoạt động 2. - Nhắc nhở HS về nhà chuẩn bị tiết học sau.</p>	<p>-HS thực hiện  -Thực hành nhóm</p>
---	---	---

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

.....

**Tiếng việt**  
**LUYỆN TẬP VỀ LIÊN KẾT CÂU TRONG BÀI**  
**BẰNG CÁCH LẬP TỪ NGỮ**

**I.Mục tiêu :**

- Củng cố cho HS những kiến thức về liên kết câu trong bài bằng cách lập từ ngữ.
- Rèn cho học sinh có kĩ năng làm bài tập thành thạo.
- Giáo dục học sinh ý thức ham học bộ môn.

**II.Hoạt động dạy học :**

	Giáo viên	Học sinh
<p><b>1. Bài cũ</b> <b>2.Bài mới :</b> <b>GTB</b></p>	<p>Bài tập1: Gạch chân từ được lặp lại để liên kết câu trong đoạn văn sau: Bé thích làm kĩ sư giống bố và thích làm cô giáo như mẹ. Lại có lúc bé thích làm bác sĩ để chữa bệnh cho ông ngoại, làm phóng viên cho báo nhi đồng. Mặc dù thích làm đủ nghề như thế nhưng mà bé rất lười học. Bé chỉ thích được như bố, như mẹ mà không phải học. Bài tập2: a/ Trong hai câu văn in đậm dưới đây, từ ngữ nào lặp lại từ ngữ đã dùng ở câu liền trước. Từ trên trời nhìn xuống thấy rõ một vùng đồng bằng ở miền núi. Đồng bằng ở giữa, núi bao quanh. Giữa đồng bằng xanh ngắt lúa xuân, con sông Nậm Rốm trắng</p>	<p><b>Bài làm:</b> Bé thích làm kĩ sư giống bố và thích làm cô giáo như mẹ. Lại có lúc <b>bé</b> thích làm bác sĩ để chữa bệnh cho ông ngoại, làm phóng viên cho báo nhi đồng. Mặc dù thích làm đủ nghề như thế nhưng mà <b>bé</b> rất lười học. <b>Bé</b> chỉ thích được như bố, như mẹ mà không phải học.</p> <p><b>Bài làm</b> a/ Các từ ngữ được lặp lại : đồng bằng.  b/ Tác dụng của việc lặp lại từ</p>



<p><b>3. Cùng cố - dặn dò :</b></p>	<p>sáng có khúc ngoằn ngoèo, có khúc trườn dài. b/ Việc lặp lại từ ngữ như vậy có tác dụng gì?</p> <p>Bài tập 3: Tìm những từ ngữ được lặp lại để liên kết câu trong đoạn văn sau :</p> <p>Theo báo cáo của phòng cảnh sát giao thông thành phố, trung bình một đêm có 1 vụ tai nạn giao thông xảy ra do vi phạm quy định về tốc độ, thiết bị kém an toàn. Ngoài ra, việc lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, mở hàng quán, đồ vật liệu xây dựng cũng ảnh hưởng rất lớn tới trật tự và an toàn giao thông.</p> <p>- GV nhận xét giờ học và dặn HS chuẩn bị bài sau.</p>	<p>ngữ : Giúp cho người đọc nhận ra sự liên kết chặt chẽ về nội dung giữa các câu. Nếu không có sự liên kết thì các câu văn trở lên rời rạc, không tạo thành được đoạn văn, bài văn.</p> <p><b>Bài làm</b> Các từ ngữ được lặp lại : giao thông.</p>
-------------------------------------	---	--

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

.....

Thứ năm ngày 3 tháng 3 năm 20...

**Toán**  
**TRỪ SỐ ĐO THỜI GIAN**

**I- Mục tiêu:-** Giúp HS :

- + Biết cách thực hiện phép trừ hai số đo thời gian.
- + Vận dụng phép trừ hai số đo thời gian để giải các bài toán có liên quan.

**II- Đồ dùng dạy - học-** Vở bài tập toán.

**III- Các hoạt động dạy- học**

	Giáo viên	Học sinh
<b>1. Bài cũ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS lên bảng chữa bài .</li> <li>- GV nhận xét và chữa bài.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chữa bài, HS nhận xét bài.</li> </ul>
<p><b>2. Bài mới :</b> <b>GTB</b> <b>HĐ 1:*</b> <i>Hướng dẫn thực hiện phép trừ các số đo thời</i></p>	<p>a) Ví dụ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS làm bài.</li> <li>? Ôtô khởi hành từ Huế vào lúc nào?</li> <li>? Ôtô đến Đà Nẵng vào lúc nào?</li> <li>Muốn biết ô tô đến Đà Nẵng mất</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lúc 13 giờ 10 phút.</li> <li>- Lúc 15 giờ 55 phút.</li> </ul>

<p><i>gian.</i></p> <p><b>HD 2:Thực hành,</b></p> <p><b>3.Củng cố-dặn dò :</b></p>	<p>bao nhiêu thời gian ta làm thế nào? - GV nhận xét và chốt lại. ?Vây 15 giờ 55phút trừ 13giờ 10 phút bằng bao nhiêu giờ, bao nhiêu phút? ?Qua ví dụ trên em thấy khi trừ các số đo thời gian có nhiều loại đơn vị ta phải thực hiện như thế nào? Ví dụ 2. - GV cho HS tóm tắt bài toán. ?Để tìm được Bình chạy hết ít hơn Hoà bao nhiêu giây chúng ta phải làm như thế nào? ? Em có thực hiện được phép trừ ngay không vì sao?</p> <p>Bài 1 - GV hướng dẫn HS làm bài. - GV cho HS chữa bài.</p> <p>Bài 3: - GV cho HS đọc đề bài. - Người đó bắt đầu đi từ A vào lúc nào? - Người đó đến B lúc mấy giờ? Giữa đường người đó đã nghỉ bao lâu? Vây làm thế nào tính được thời gian người đó đi từ A đến B mà không tính thời gian nghỉ? - GV cho HS nhận xét bài. - GV cho HS nhắc lại cách tính phép trừ hai số đo thời gian. - Gv dặn hS chuẩn bị bài sau.</p>	<p>15 giờ 55phút - 13 giờ 10 phút = 2 giờ 45 phút.</p> <p>- Nêu.</p> <p>GV cho HS thảo luận. + Vây 3 phút 20 giây trừ 2phút 45 giây bằng bao nhiêu phút bao nhiêu giây? +Bạn Hoà hay bạn Lâm chạy nhanh hơn? nhanh hơn bao lâu? - Khi thực hiện các phép trừ các đơn vị nào đó ở số bị trừ bé hơn số đo tương ứng ở số trừ thì ta làm như thế nào? - HS nêu yêu cầu. - HS làm bài vào vở bài tập, và lên bảng chữa.</p> <p>Nếu tính cả thời gian nghỉ thì thời gian để người đó đi từ A đến B là: <math>8\text{giờ}30\text{phút} - 6\text{giờ}45\text{phút} = 1\text{giờ}45\text{phút}</math> Không tính thời gian nghỉ thì thời gian cần để người đó đi từ A đến B là. <math>1\text{giờ}45\text{phút} - 15\text{phút} = 1\text{giờ}30\text{phút}</math> Đáp số 1giờ 30 phút.</p>
--	---	---

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

### Luyện từ và câu

## LIÊN KẾT CÁC CÂU TRONG BÀI BẰNG CÁCH THAY THẾ TỪ NGỮ

### I. Mục tiêu : Bỏ bài 2

1. Hiểu thế nào là liên kết câu bằng thay thế từ ngữ.

2. Biết sử dụng thay thế từ ngữ để liên kết câu.

## II. Đồ dùng dạy học

- Bảng phụ; Vở bài tập.

## III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu

	Giáo viên	Học sinh
<b>1. Bài cũ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS đọc bài làm số 4 của tiết L.T.V.C trước.</li> <li>- Nhận xét, sửa chữa bổ sung và rút kinh nghiệm chung.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+HS đọc lại bài làm ở nhà của tiết trước Gv cho về nhà.</li> <li>- HS nhận xét cho nhau</li> </ul>
<b>2. Bài mới</b> <b>HĐ 1: Phân</b> <b>nhận xét:</b>	<p><b>BT1:</b> 1 hs đọc YC, cả lớp theo dõi SGK.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thảo luận nhóm 2 về YC của bài tập.</li> <li>- HS trình bày câu trả lời. Các hs khác nhận xét cho bạn, GV bổ sung nếu cần.</li> <li>- GV chốt lại: Đoạn văn có 6 câu. Cả 6 câu nói về Trần Quốc Tuấn.</li> <li>- GV các em đã biết cả 6 câu đều nói về Trần Quốc Tuấn, tìm những từ chỉ Trần Quốc Tuấn trong 6 câu trên.</li> <li>- Cả lớp đọc thầm lại đoạn văn, gạch dưới những từ ngữ dùng để chỉ Trần Quốc Tuấn.</li> <li>- HS phát biểu. GV chốt lại.</li> </ul> <p><b>BT2:( giảm tải)</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ <b>Bài1:</b> HS nêu yêu cầu.</li> <li>. HS làm việc trong nhóm</li> <li>. Đại diện các nhóm trình bày.</li> <li>. Nhận xét, bổ sung.</li> <li>* Tuy bốn mùa là vậy, nhưng mỗi mùa Hạ Long lại có những nét riêng biệt, hấp dẫn lòng người.</li> <li>(Cách nói : có 2 vế câu được nối bằng cặp QHT tuy .. nhưng )</li> </ul>
<b>HĐ 2: Phân</b> <b>ghi nhớ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV YC hs học thuộc phần ghi nhớ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2,3 hs đọc to phần ghi nhớ trong SGK</li> </ul>
<b>HĐ 3: Phân</b> <b>luyện tập</b>	<p><b>BT1:</b> 1 hs đọc YC, GV giúp hs hiểu rõ thêm YC.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm bài. HS nối tiếp trình bày bài làm.</li> <li>- Nhận xét bổ sung. GV chốt lại ND đúng:</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ <b>Bài1:</b> HS nêu yêu cầu.</li> <li>. HS làm bài vào vở....</li> <li>.HS chữa bài:</li> <li>+ Hai Long phóng xe về phía Phú Lâm tìm hộp thư mật.</li> <li>+ Người đặt hộp thư lần nào cũng tạo cho anh sự bất ngờ.</li> <li>+ Bao giờ hộp thư cũng được đặt ở nơi dễ tìm mà lại ít bị ai chú ý nhất.</li> <li>Việc thay thế từ ngữ trong đoạn văn trên có tác dụng liên</li> </ul>

<p><b>3. Cũng cố, dặn dò</b></p>	<p><b>BT2:</b> 1 hs đọc YC , GV giúp hs hiểu rõ thêm YC.                  - GV chốt lại ND đúng:                  + Vợ An Tiêm sợ vô cùng.                  + Nàng bảo chồng.                  +Thế này thì vợ chồng chúng mình chết mất thôi.                  + An Tiêm lựa lời an ủi vợ.                  +Còn hai bàn tay, vợ chồng chúng mình còn sống được.                  - GV nhấn mạnh những ND cần nhớ của bài.                  - Gv nhận xét tiết học, dặn hs học thuộc ghi nhớ, dặn hs chuẩn bị cho bài sau.</p>	<p>kết câu.                  - HS làm bài cá nhân hoặc trao đổi nhóm 2. Gv YC 1,2 hs K.G làm bài vào giấy khổ to. HS nối tiếp trình bày bài làm. GV dán lên bảng bài làm của hs K.G để cả lớp cùng nhận xét và học tập.</p>
----------------------------------	---	---

Rút kinh nghiệm :

**Lịch sử**  
**SÁM SÉT ĐÊM GIAO THỪA**

**I. Mục tiêu:** Học xong bài này HS biết:

- Vào dịp tết Mậu Thân, quân dân miền Nam tiến hành tổng tiến công và nổi dậy, trong đó tiêu biểu là trận đánh vào sứ quán Mỹ ở Sài Gòn.
- Cuộc tổng tiến công và nổi dậy đã gây cho địch nhiều thiệt hại, tạo thêm thắng lợi cho quân ta.

**II. Đồ dùng dạy học:**- ảnh tư liệu.

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu**

	Giáo viên	Học sinh
<p><b>1. Bài cũ</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS nêu ý nghĩa của đường Trường Sơn.</li> <li>- GV nhận xét</li> </ul>	
<p><b>2. Bài mới</b></p>	<p><i>GV nêu nhiệm vụ bài học.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tết Mậu Thân 1968 đã diễn ra sự kiện gì ở miền Nam nước ta?</li> <li>+ Thuật lại trận đánh tiêu biểu của bộ đội ta trong dịp tết Mậu Thân?</li> <li>+ Sự kiện tết Mậu Thân có ý nghĩa như thế nào?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quân dân miền Nam đồng loạt tổng tiến công và nổi dậy ở khắp các thành phố, thị xã...</li> <li>+ Bất ngờ : tấn công vào đêm giao thừa, đánh vào các cơ quan đầu não của địch, các thành phố lớn.</li> <li>+ Đồng loạt: cuộc tấn công và nổi dậy diễn ra đồng thời ở nhiều thị xã, thành phố, chi khu quân sự.</li> <li>- HS trình bày tóm tắt cuộc chiến đấu của quân giải phóng.</li> <li>+ Ta tiến công địch ở khắp miền</li> </ul>

<p><b>3. Cũng cố, dặn dò</b></p>	<p>- GV cho HS thảo luận tìm những chi tiết tấn công bất ngờ và đồng loạt của quân và dân ta. + Bất ngờ : + Đồng loạt: GV cho HS tìm hiểu ý nghĩa của cuộc tổng tiến công và nổi dậy. - GV nhận xét giờ. - Dặn HS chuẩn bị bài sau.</p>	<p>nam, làm cho địch hoang mang lo sợ. + Sự kiện này tạo ra bước ngoặt cho cuộc kháng chiến chống quân Mĩ. - HS trình bày: + Ta tiến công địch ở khắp miền nam, làm cho địch hoang mang lo sợ. + Sự kiện này tạo ra bước ngoặt cho cuộc kháng chiến chống quân Mĩ</p>
----------------------------------	---	---

Rút kinh nghiệm :

Chiều

**Toán**  
**LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:**

- Cũng cố về bảng đơn vị đo thời gian.
- Biết đổi các đơn vị đo thời gian.

**II. Hoạt động dạy học:**

	Giáo viên	Học sinh
<p><b>1. Bài cũ</b> <b>2. Bài mới :</b> <b>GTB</b></p>	<p>- Không KT. Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm a) 1 năm = ... ngày 1 giờ 20 phút = ... phút 3 ngày = ... giờ 0,3 giờ = ... phút 1/5 giờ = ... phút - Gọi HS đọc yêu cầu - Gọi HS đọc nối tiếp - Gv nhận xét. Bài 2: So sánh các số đo thời gian sau: 1,5 giờ ... 1 giờ 15 phút 0,15 giờ ... 15 phút 0,5 giờ ... 50 phút 30 giây ... 1/2 phút 3/4 phút ... 75 giây</p>	<p>- HS đọc đề - HS đọc nối tiếp  - HS đọc đề bài. - HS thực hiện cá nhân - HS lên bảng làm bài.  <b>Lời giải:</b></p>

<p><b>3. Cũng cố- dặn dò :</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS làm bài</li> <li>- Gv nhận xét.</li> <li><b>Bài tập3:</b> Có hai máy cắt cỏ ở hai khu vườn . Khu A cắt hết 5 giờ 15 phút, khu B hết 3 giờ 50 phút. Hỏi máy cắt ở khu A lâu hơn khu B bao nhiêu thời gian?</li> <li>- GV nhận xét giờ</li> <li>- Yêu cầu HS về ôn bài.</li> </ul>	<p>Máy cắt ở khu A lâu hơn khu B số thời gian là: 5 giờ 15 phút – 3 giờ 50 phút = 1 giờ 25 phút. Đáp số: 1 giờ 25 phút</p>
--	--	--

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

**Tập làm văn  
TẢ ĐỒ VẬT( KIỂM TRA VIẾT )**

**I. Mục tiêu.**

+HS viết được một bài văn tả đồ vật có bố cục rõ ràng, đủ ý thể hiện được những quan sát riêng; dùng từ, đặt câu đúng, câu văn có hình ảnh cảm xúc.

**II. Đồ dùng dạy học.**

+Vở bài tập.

**III. Các hoạt động dạy học.**

	Giáo viên	Học sinh
<p><b>1. Bài cũ</b> <b>2. Bài mới</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không KT.</li> <li>. Giới thiệu bài.</li> <li>. Hướng dẫn HS làm bài.</li> <li>- Một HS đọc 5 đề bài trong SGK</li> <li>.- Nhắc học sinh có thể viết theo một đề bài khác với đề bài trong tiết học trước. Nhưng tốt nhất là viết theo đề bài tiết trước đó chọn.</li> <li>- GV cho HS làm bài.</li> <li>. HS làm bài.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một HS đọc 5 đề bài trong SGK .</li> <li>- HS làm bài.</li> </ul>
<p><b>3. Cũng cố, dặn dò</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét giờ.</li> <li>- Dặn HS chuẩn bị bài sau.</li> </ul>	

Rút kinh nghiệm :

**Giáo dục tập thể ( An toàn giao thông )  
NGỒI AN TOÀN TRONG XE Ô TÔ VÀ TRÊN THUYỀN**

**I. Mục tiêu:**

- Giúp các em nhận biết được những việc nên làm và không nên làm khi ngồi trong xe ô tô và khi ngồi trên thuyền .

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Tranh to tình huống

**III. Hoạt động dạy học:**

Giáo viên	Học sinh
-----------	----------

<p><b>1. Bài cũ</b></p> <p><b>2. Bài mới :</b> <b>GTB</b> * <i>HD 1: Xem tranh và tìm ra bạn nào ngồi an toàn trong xe ô tô đang chạy, trên thuyền</i></p> <p>* <i>HD 2: Tìm hiểu những việc các em nên và không nên làm gì khi ngồi trong xe ô tô, trên thuyền</i></p> <p>* <i>HD 3: Góc vui học</i></p> <p><b>3. Củng cố- dặn dò :</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi 2HS nhắc lại tư thế ngồi trên xe máy , xe đạp an toàn</li> <li>- Nhận xét.</li> <li>- Cho HS xem tranh, thảo luận nhóm theo câu hỏi? <i>Các bạn trong tranh đang làm gì trong xe ô tô ? Theo em bạn nào ngồi an toàn ?</i></li> <li>- bạn nào ngồi an toàn trên thuyền , bạn nào không , vì sao ?</li> <li>- GV bổ sung và nhấn mạnh kết luận. Tranh 1 : Em bé đứng trên ghế sau , quay mặt về phía sau ô tô , đùa nghịch , rất dễ ngã .</li> <li>- GV hỏi: + <i>Các em có biết cần phải làm gì khi ngồi trong xe ô tô không ?</i> + <i>Những việc gì chúng ta không nên làm khi ngồi trong xe ô tô ?</i></li> <li>- chúng ta nên và không nên làm gì khi ngồi trên thuyền không ?</li> <li>- GV bổ sung và nhấn mạnh kết luận.</li> <li>- Xem tranh và sắp xếp các tranh theo đúng thứ tự các bước qua đường an toàn.</li> <li>- GV kiểm tra, giải đáp</li> <li>- Gọi HS đọc ghi nhớ</li> <li>- Dặn HS thực hành đi xe đạp qua đường an toàn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS trả lời câu hỏi</li> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS quan sát, thảo luận và trả lời</li> <li>- HS nghe</li> <li>- HS trả lời câu hỏi</li> <li>- HS quan sát, thảo luận và trả lời</li> <li>- Lắng nghe và nhắc lại</li> </ul>
--	--	---

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

.....

Thứ sáu ngày 4 tháng 3 năm 20...

**Toán**  
**LUYỆN TẬP**

**I- Mục tiêu** Giúp HS:

- Rèn kĩ năng thực hiện phép cộng, phép trừ số đo thời gian.
- Vận dụng phép cộng, phép trừ các số đo thời gian để giải các bài toán có liên quan.

**II- Các hoạt động dạy- học**

	Giáo viên	Học sinh
<b>1. Bài cũ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS chữa bài.</li> <li>- GV nhận xét chữa.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 HS chữa bài.</li> <li>- HS nhận xét chữa bài.</li> </ul>
<b>2. Bài mới</b>	Bài 1.	- HS đọc yêu cầu

	<p>- GV cho HS làm bài tập 1</p> <p>a) <math>12 \text{ ngày} = 288 \text{ giờ}</math>  <math>3,4 \text{ ngày} = 81,6 \text{ giờ}</math>  <math>4 \text{ ngày } 12 \text{ giờ} = 108 \text{ giờ}</math>  <math>\frac{1}{2} \text{ giờ} = 30 \text{ phút}</math></p> <p>- GV cho HS chữa bài, và nêu lại cách tính.          Bài 2          - GV yêu cầu HS đọc đề bài.          ? Khi cộng các số đo thời gian có nhiều đơn vị chúng ta phải thực hiện cộng như thế nào?</p>	<p>- HS chữa bài</p> <p><math>1,6 \text{ giờ} = 96 \text{ phút}</math>  <math>2 \text{ giờ } 15 \text{ phút} = 135 \text{ phút}</math>  <math>2,5 \text{ giờ} = 150 \text{ giây}</math>  <math>4 \text{ phút } 25 \text{ giây} = 265 \text{ giây}</math></p> <p>Khi cộng các số đo thời gian có nhiều đơn vị chúng ta cần cộng các số đo theo từng loại đơn vị.</p>
--	---	---

a) 
$$\begin{array}{r} + 2 \text{ năm } 5 \text{ tháng} \\ 13 \text{ năm } 6 \text{ tháng} \\ \hline 15 \text{ năm } 11 \text{ tháng} \end{array}$$

b) 
$$\begin{array}{r} + 4 \text{ ngày } 21 \text{ giờ} \\ + 5 \text{ ngày } 15 \text{ giờ} \\ \hline 9 \text{ ngày } 36 \text{ giờ} \end{array}$$

c) 
$$\begin{array}{r} + 13 \text{ giờ } 34 \text{ phút} \\ + 6 \text{ giờ } 35 \text{ phút} \\ \hline 19 \text{ giờ } 69 \text{ phút} \end{array}$$

<p><b>3. Củng cố, dặn dò</b></p>	<p>Bài 3 : - GV cho HS đọc bài toán          ? Khi trừ các số đo thời gian có nhiều đơn vị đo chúng ta phải thực hiện như thế nào?          ? Trong trường hợp các số đo theo đơn vị nào đó của số bị trừ bé hơn số đo tương ứng ở số trừ thì ta làm như thế nào?</p> <p>Bài 4 : - GV cho HS làm bài, và chữa.          - Nhận xét giờ.          - Dặn HS chuẩn bị bài sau.</p>	<p>Khi trừ các số đo thời gian có nhiều đơn vị đo chúng ta cần trừ các số đo theo từng loại đơn vị. Trong trường hợp các số đo theo đơn vị nào đó của số bị trừ bé hơn số đo tương ứng ở số trừ thì ta chuyển đổi một đơn vị hàng lớn hơn liền kề sang đơn vị nhỏ hơn rồi thực hiện phép trừ bình thường.</p> <p>- HS chữa miệng bài 4 Hai sự kiện trên cách nhau số năm là:  <math>1961 - 1492 = 469 \text{ (năm)}</math>          Đáp số: 469 năm.</p>
----------------------------------	---	--

Rút kinh nghiệm :

**Hoạt động tập thể**  
**CHỦ ĐỀ 4: TÌM KIẾM VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN (T1)**

**I. Mục tiêu**

- Hs biết nguồn thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời để hiểu và giải quyết vấn đề một cách hiệu quả
- Có nhiều nguồn thông tin và nhiều cách thức để tìm kiếm thông tin
- Biết kiểm tra độ chính xác và sàng lọc thông tin trước khi sử dụng thông tin
- Yêu thích môn học



## II. Đồ dùng dạy học

- Vở bài tập rèn luyện kỹ năng sống
- Tranh ảnh minh họa

## III. Các hoạt động dạy học

	Giáo viên	Học sinh
<b>1. Bài cũ</b>	-Nêu biểu hiện của người có kỹ năng hợp tác	
<b>2. Bài mới:</b>		
Giới thiệu bài	-Yêu cầu trả lời: +Trước khi trả lời, người thợ đập đá đã làm gì ?	-1.2 học sinh đọc câu chuyện : " Anh thợ đập đá và người đi đường "
Hoạt động 1:- Đọc và suy nghĩ	+Vì sao người thợ đập đá có thể đoán khoảng thời gian đi đường là 2 giờ?	-Thảo luận nhóm đôi -Trình bày
Hoạt động 2: Tìm thông tin	-Yêu cầu học sinh thảo luận nhóm -Kết luận: để tìm thông tin phải có nhiều cách thức thực hiện.	-Thảo luận trả lời
Hoạt động 3: Câu nói của em	-Yêu cầu học sinh làm cá nhân -Nhận xét	Ghi những câu nên sử dụng khi tìm thông tin qua người khác
Hoạt động 4: Xử lý tình huống	-Yêu cầu làm nhóm	Học sinh thực hiện
<b>3. Củng cố, dặn dò.</b>	-Nhận xét tiết học -Dặn dò người nhà	Học sinh lắng nghe

Rút kinh nghiệm :

## Khoa học

### ÔN TẬP : VẬT CHẤT VÀ NĂNG LƯỢNG (tiết 2)

#### I. Mục đích yêu cầu

- Sau bài học, HS được củng cố về:
- + Các kiến thức phân Vật chất và năng lượng ; các kỹ năng quan sát, thí nghiệm.
- + Những kỹ năng về bảo vệ môi trường, giữ gìn sức khỏe liên quan tới nội dung phân vật chất và năng lượng.

#### II. Đồ dùng dạy- học:

- GV chuẩn bị nội dung trò chơi: “Ai nhanh, ai đúng”
- HS chuẩn bị giấy khổ to, màu vẽ để vẽ tranh cổ động.

#### II. Các hoạt động dạy- học

	Giáo viên	Học sinh
<b>1. Bài cũ</b>	- GV gọi 3 HS lên bảng trả lời câu hỏi: - HS 1 : + Ở phần vật chất và năng lượng, em đã được tìm hiểu về những vật liệu nào?	- 3 hs lên bảng trả lời - Lớp nhận xét.

<p><b>2. Bài mới :</b> <b>GTB</b> <i>*Hoạt động 3: Các dụng cụ, máy móc sử dụng điện.</i></p> <p><i>* Hoạt động 4: Nhà tuyên truyền giỏi.</i></p> <p><b>3. Cùng cố- dặn dò :</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS 2: + Đồng có tính chất gì?</li> <li>- HS 3: + Sự biến đổi hoá học là gì?</li> <li>- GV cùng HS nhận xét câu trả lời của các em và .</li> <li>- GV tổ chức cho HS tìm các dụng cụ, máy móc sử dụng điện dưới dạng trò chơi : “Ai nhanh, ai đúng”</li> <li>- Cách tiến hành: + GV chia lớp thành 2 đội. + Luật chơi: Khi GV hô “Bắt đầu” thì thành viên đầu tiên của đội sẽ lên bảng viết tên dụng cụ hoặc máy móc sử dụng điện. Mỗi HS chỉ viết tên một dụng cụ hoặc máy móc sử dụng điện sau đó đi xuống, chuyển phần cho bạn có tín hiệu muốn lên viết tiếp sức. + Trò chơi diễn ra sau 7 phút. + GV cùng HS cả lớp tổng kết, kiểm tra số dụng cụ, máy móc có sử dụng điện mà mỗi nhóm tìm được. + GV tổng kết trò chơi, tuyên dương nhóm thắng cuộc.</li> <li>- Cách tiến hành: + GV viết tên các đề tài để HS lựa chọn vẽ tranh cổ động, tuyên truyền: 1. Tiết kiệm khi sử dụng chất đốt. 2. Tiết kiệm khi sử dụng điện. 3. Thực hiện an toàn khi sử dụng điện.</li> <li>- Sau khi vẽ xong, cử đại diện lên trình bày trước lớp về ý tưởng của mình.</li> <li>- Thành lập ban giám khảo để chấm tranh, chấm lời tuyên truyền.</li> <li>- Tuyên dương các nhóm vẽ tranh và có lời tuyên truyền hay.</li> <li>+ Chúng ta cần phải làm gì để tránh lãng phí điện? - Giáo dục hs luôn có ý thức tiết kiệm năng lượng chất đốt, năng lượng điện. - Dặn HS về nhà ôn tập lại</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- Hs chơi trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”</li> <li>- Chơi thi theo 2 đội. Mỗi HS chỉ viết tên một dụng cụ hoặc máy móc sử dụng điện sau đó đi xuống, chuyển phần cho bạn có tín hiệu muốn lên viết tiếp sức. Trò chơi diễn ra sau 7 phút.</li> <li>- Nhóm nào viết được nhiều tên dụng cụ hoặc máy móc sử dụng điện là thắng.</li> <li>- VD: Quạt, ti vi, bàn là, tủ lạnh, nồi cơm điện, lò vi sóng, ấm nước điện, ....</li> <li>- Đọc yêu cầu, nội dung</li> <li>- Chọn tên đề tài, thi vẽ tranh cổ động tuyên truyền.</li> <li>- HS vẽ tranh cổ động theo nhóm, sau khi vẽ xong, cử đại diện lên trình bày trước lớp về ý tưởng của mình.</li> </ul>
--	--	--

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

**Tiếng việt : ÔN TẬP**

**I. Mục đích , yêu cầu:**

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvaths/>

- Cùng cố để hs hiểu thế nào là liên kết câu bằng cách lập từ ngữ.
- Biết sử dụng cách lập từ ngữ để liên kết câu.

**II. Các hoạt động dạy học:**

	Giáo viên	Học sinh
<b>1. Bài cũ</b>	Học sinh chữa lại bài tập 2 tiết trước .	- hs đọc lại đề bài - Suy nghĩ rồi trả lời câu hỏi - Từ lập lại : từ Bộ
<b>2. Bài mới : GTB</b>	+) <b>Bài 1:</b> Tìm từ được lặp lại để liên kết câu : Bộ thích làm kĩ sư giống bố và thích làm cô giáo như mẹ . Lại có lúc Bộ thích làm bác sĩ để chữa bệnh cho ông ngoại , làm phóng viên cho báo Nhi đồng . Mặc dù thích làm đủ nghề như thế nhưng mà eo ơi, Bộ rất lười học . Bộ chỉ thích được như bố , như mẹ mà khỏi phải học +) <b>Bài 2:</b> Viết đoạn văn ngắn về vấn đề em tự chọn , trong đoạn văn có sử dụng các từ ngữ lặp lại để liên kết câu . Viết xong gạch dưới các từ ngữ đó . - Ghiên chấm 1 số bài	- Hs đọc đề , suy nghĩ làm bài - Đọc đoạn văn đó viết - Lóp theo dõi và nhận xét
<b>3. Cũng cố- dặn dò :</b>	- Tổng kết nội dung toàn bài - Dặn hs về nhà ôn lại bài và chuẩn bị bài giờ sau	

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

.....

**Tập làm văn**  
**TẬP VIẾT ĐOẠN ĐỐI THOẠI**

**I. Mục tiêu**

1. Dựa theo truyện Thái Sư Trần Thủ Độ, biết viết tiếp các lời đối thoại theo gợi ý để hoàn chỉnh một đoạn đối thoại trong kịch.
2. Biết phân vai đọc lại hoặc diễn thử màn kịch.

**II. Các kỹ năng sống:**

- Thể hiện sự tự tin(đối thoại tự nhiên, hoạt bát, đúng mục đích, đúng đối tượng và hoàn cảnh giao tiếp).
- Kĩ năng hợp tác (hợp tác để hoàn chỉnh màn kịch)

**III. Đồ dùng dạy học** vở bài tập.

**IV. Các hoạt động dạy- học chủ yếu**

	Giáo viên	Học sinh
<b>1. Bài cũ</b>	- Không KT.	
<b>2. Bài mới :</b>	<b>Bài tập 1:</b>	

<p><b>GTB</b></p> <p><b>3.Củng cố- dặn dò :</b></p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- GV cho HS đọc yêu cầu.</li><li>- GV cho cả lớp đọc thầm đoạn trích.</li><li><b>Bài tập 2:</b><ul style="list-style-type: none"><li>- Ba HS nối tiếp nhau đọc nội dung bài tập 2.</li><li>- HS đọc gợi ý, đoạn đối thoại.</li><li>- GV hướng dẫn HS tập viết đoạn.</li><li>- GV cho HS đại diện trình bày.</li></ul></li><li><b>Bài tập 3:</b><ul style="list-style-type: none"><li>- Một HS đọc bài tập 3.</li><li>- GV nhắc các nhóm chú ý khi đọc phân vai.</li><li>- GV nhận xét giọng đọc của HS.</li></ul></li><li>- Nhận xét giờ học</li><li>- Dặn HS chuẩn bị bài sau.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS đọc 3 đề bài trong SGK.</li><li>- HS tập viết đoạn.</li><li>- HS đại diện trình bày.</li><li>- Thực hiện đọc phân vai.</li></ul>
---	---	---

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

.....